**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Khoa: Ngoại ngữ

Bộ môn: Thực hành tiếng

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt:**NGỮ ÂM THỰC HÀNH**
* Tiếng Anh: **PRONUNCIATION IN USE**

Mã học phần: FLS324 Số tín chỉ: 2 (30 – 0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết:

**2. Thông tin về giảng viên:**

Họ và tên: Trần Thị Minh Khánh Chức danh, học vị: GV, TS

Điện thoại: Email:

Địa điểm, lịch tiếp SV:

Họ và tên: Ngô Quỳnh Hoa Chức danh, học vị: GV, Thạc sĩ

Điện thoại: 0914991606 Email: [ngoquynhhoantu@gmail.com](mailto:ngoquynhhoantu@gmail.com)

Địa điểm, lịch tiếp SV: VP BM (G1), thứ 2 hàng tuần

**3. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần cung cấp cho người học hệ thống ngữ âm và âm vị tiếng Anh, hệ thống phiên âm quốc tế IPA; giúp sinh viên phân biệt được sự khác nhau giữa cách viết, ngữ âm và âm vị của tiếng Anh và tiếng Mỹ. Sinh viên có cơ hội được luyện tập, thực hành phát âm các âm, từ và các câu trong tiếng Anh. Kết thúc học phần người học có khả năng phát âm đúng các âm, từ và các câu trong tiếng Anh.

**4. Mục tiêu:**

Học phần giúp người học nắm vững hệ thống âm vị tiếng Anh, nhận biết, phân biệt và phát âm chuẩn các âm, từ và câu trong tiếng Anh. Từ đó góp phần giúp người học hoàn thiện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, đặc biệt là cải thiện khả năng Nghe Nói tiếng Anh.

**5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

Kiến thức

a) Hiểu được các kiến thức về âm vị tiếng Anh và cách phát âm các âm tiếng Anh

Kỹ năng

b) Nhận biết và phân biệt được các âm vị trong tiếng Anh

c) Phát âm đúng các âm, từ và các câu trong tiếng Anh

d) Tự điều chỉnh và phát hiện lỗi phát âm thường gặp

e) Thành thạo với kỹ năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo cặp/nhóm.

Thái độ

g) Tích cực tham gia vào các hoạt động trong giờ học, có tinh thần hợp tác làm việc theo cặp/nhóm

**6. Kế hoạch dạy học:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | *Phương pháp dạy – học* | *Chuẩn bị của người học* |
| 1  1.1  1.2  1.3 | **Giới thiệu học phần NATH 1và phương pháp học**  Nội dung học phần NATH  Giới thiệu về IPA  Phương pháp học các âm trong tiếng Anh |  | 2 | Diễn giảng, thảo luận | Không |
| 2  2.1  2.2 | **Các âm nguyên âm đơn**  Các âm nguyên âm ngắn  Các âm nguyên âm dài | a,b,c,d,e,f,g | 8 | Diễn giảng, luyện tập cá nhân, nhóm | làm bài tập theo hướng dẫn của GV |
| 2  2.1  2.2  2.3  2.4 | **Các nguyên âm đôi chính**  Mô tả các nguyên âm đôi chính bằng biểu đồ  Nguyên âm đôi mở  Nguyên âm đôi đóng  Nguyên âm đôi với âm /ǝ/ | a,b,c,d,e,f,g | 4 | Diễn giảng, luyện tập cá nhân, nhóm | làm bài tập theo hướng dẫn của GV |
| 3  3.1  3.2  3.3  3.4  3.5  3.6  3.7  3.8 | **Các cặp phụ âm vô thanh và hữu thanh**  Hệ thống các phụ âm  Phụ âm môi tắc và /b/  Phụ âm răng tắc / t/ và /d/  Phụ âm tắc vòm miệng /k/ và /g/  Phụ âm xát /f/ và /v/  Phụ âmxátrăng lưỡi và  Phụ âm xát răng sau và  Phụ âm xát vòm miệng | a,b,c,d,e,f,g | 10 | Diễn giảng, luyện tập cá nhân, nhóm | làm bài tập theo hướng dẫn của GV |
| 4  4.1  4.2  4.3 | **Các phụ âm khác**  Phụ âm lướt   Phụ âmxátthanhmôn  Phụ âmmũi  | a,b,c,d,e,f,g | 4 | Diễn giảng, luyện tập cá nhân, nhóm | làm bài tập theo hướng dẫn của GV |

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích*  *sử dụng* | |
| *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Ann Baker | Ship or Sheep (new) | 2007 | Cambridge  University Press | Nhà sách | X |  |
| 2 | Jonathan Marks | Pronunciation in Use Elementary (new) | 2007 | Cambridge  University Press | Nhà sách | X |  |
| 3 | J.D,O’Connor & Clare Fletcher | Sounds English | 1989 | Longman | Nhà sách |  | X |
| 4 | Colin Mortimer | Elements of Pronunciation | 1993 | Cambridge University Press | Nhà sách |  | X |

**8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- SV có đầy đủ tài liệu và công cụ học tập cần thiết.

- SV tham dự đầy đủ các buổi học và từng cá nhân phải tích cực thảo luận, trình bày ý kiến trong quá trình lên lớp.

- SV làm bài tập ở nhà theo nhóm và cá nhân.

**9. Đánh giá kết quả học tập:**

**9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Lần kiểm tra* | *Tiết thứ* | *Hình thức kiểm tra* | *Chủ đề/Nội dung được kiểm tra* | *Nhằm đạt KQHT* |
| 1 | 14 | Vấn đáp | Nguyên âm | a,b,c,d,e,f,g |
| 2 | 26 | Vấn đáp | Phụ âm | a,b,c,d,e,f,g |
| 3 | 28 | Viết | Nguyên âm và phụ âm | a,b,c,d,e,f,g |

**9.2 Thang điểm học phần:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Điểm các lần kiểm tra giữa kỳ | a,b,c,d,e, | 20 |
| 2 | Điểm làm việc nhóm | a,b,c,d,e,f | 20 |
| 3 | Chuyên cần/thái độ | g | 10 |
| 4 | Thi kết thúc học phần (Vấn đáp) | a,b,c,d,e | 50 |

**TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN**

***TS. Trần Thị Minh Khánh Ths. Ngô Quỳnh Hoa***